

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ
VIỆT NAM – CU BA
ĐỒNG HỚI
Số: 596 /BVCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 02 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà thầu quan tâm

Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên: Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – CuBa Đồng Hới
- Địa chỉ: Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Bùi Thị Liễu
- Chức vụ: Kế toán
- Điện thoại: 0941.373.402
- Email: btlieu2310@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá gửi trực tiếp về địa chỉ: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 07h30 ngày 02 tháng 3 năm 2026 đến trước 17h ngày 03 tháng 3 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 05 tháng 03 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Cung cấp bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – CuBa Đồng Hới:



STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đối tượng bảo hiểm gồm các tài sản có nguy hiểm về cháy, nổ gồm: - Nhà, công trình xây dựng: 364.185.677.452 đồng - Vật kiến trúc: 25.115.587.607 đồng - Thiết bị truyền dẫn: 2.444.147.717 đồng - TSCĐ hữu hình khác: 246.612.000 đồng - Thiết bị đo lường thử nghiệm: 646.861.000 đồng - Máy móc thiết bị văn phòng: 45.695.791.803 đồng - Máy móc thiết bị động lực: 28.701.829.787 đồng - Máy móc thiết bị chuyên dùng: 85.886.712.616 đồng Tổng cộng: 852.923.219.982 đồng		
2	Địa điểm được bảo hiểm: Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – CuBa Đồng Hới, Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị		
3	Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng		
4	1. Quy tắc bảo hiểm - Tuân thủ theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính Phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 25/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ 2. Phạm vi bảo hiểm Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện trách nhiệm bồi thường bảo hiểm cho các thiệt hại xảy ra đối với đối tượng bảo hiểm phát sinh từ rủi ro cháy, nổ trừ các trường hợp sau: a) Động đất, núi lửa phun hoặc những biến động khác của thiên nhiên. b) Thiệt hại do những biến cố về chính trị, an ninh và trật tự an toàn xã hội gây ra. c) Tài sản bị đốt cháy, làm nổ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. d) Tài sản tự lên men hoặc tự tỏa nhiệt; tài sản chịu tác động của một quá trình xử lý có dùng nhiệt. đ) Sét đánh trực tiếp vào tài sản được bảo hiểm nhưng không gây cháy, nổ. e) Nguyên liệu vũ khí hạt nhân gây cháy, nổ. g) Máy móc, thiết bị điện hay các bộ phận của thiết bị điện bị thiệt hại do chịu tác động trực tiếp của việc chạy quá tải, quá áp lực, đoản mạch, tự đốt nóng, hồ quang điện, rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào, kể cả do sét đánh. h) Thiệt hại do hành động cố ý gây cháy, nổ của người được bảo hiểm; do cố ý vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy và là nguyên nhân trực tiếp gây ra cháy, nổ.	Gói	01
5	Giấy chứng nhận bảo hiểm: Doanh nghiệp bảo hiểm phải cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho bên mua bảo hiểm. Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ		

STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
	<p>bắt buộc do doanh nghiệp bảo hiểm chủ động thiết kế và phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ, số điện thoại (nếu có) của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm.</p> <p>b) Tên, địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của doanh nghiệp bảo hiểm.</p> <p>c) Tên cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy.</p> <p>d) Địa điểm của đối tượng bảo hiểm.</p> <p>đ) Tài sản được bảo hiểm.</p> <p>e) Số tiền bảo hiểm.</p> <p>g) Mức khấu trừ bảo hiểm.</p> <p>h) Thời hạn bảo hiểm.</p> <p>i) Tỷ lệ phí bảo hiểm, phí bảo hiểm.</p> <p>k) Ngày, tháng, năm cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.</p> <p>l) Mã số, mã vạch được đăng ký, quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật để lưu trữ, chuyển tải và truy xuất thông tin định danh doanh nghiệp bảo hiểm và định danh sản phẩm bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.</p>		
6	<p>Nguyên tắc bồi thường bảo hiểm:</p> <p>Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện xem xét, giải quyết bồi thường bảo hiểm theo quy định pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và theo nguyên tắc sau:</p> <p>1. Khi xảy ra tổn thất, bên mua bảo hiểm lập tức thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm bằng các phương tiện thông tin liên lạc, sau đó trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ phải thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm.</p> <p>2. Số tiền bồi thường bảo hiểm đối với tài sản bị thiệt hại không vượt quá số tiền bảo hiểm của tài sản đó (đã được thỏa thuận và ghi trong hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm) trừ đi mức giảm trừ bảo hiểm quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Giảm trừ tối đa 20% số tiền bồi thường bảo hiểm trong trường hợp cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ không thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các kiến nghị tại Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan Công an có thẩm quyền, dẫn đến tăng thiệt hại khi xảy ra cháy, nổ.</p>		
7	<p>Hồ sơ bồi thường bảo hiểm</p> <p>Hồ sơ bồi thường bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc bao gồm các tài liệu sau:</p> <p>1. Văn bản yêu cầu bồi thường của bên mua bảo hiểm.</p> <p>2. Tài liệu liên quan đến đối tượng bảo hiểm, bao gồm: Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm.</p> <p>3. Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan Công an có thẩm quyền tại thời điểm gần nhất thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm (bản sao).</p> <p>4. Biên bản giám định của doanh nghiệp bảo hiểm hoặc người được doanh nghiệp bảo hiểm ủy quyền.</p>		

STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
	5. Văn bản kết luận hoặc thông báo về nguyên nhân vụ cháy, nổ của cơ quan có thẩm quyền (bản sao) hoặc các bằng chứng chứng minh nguyên nhân vụ cháy, nổ. 6. Bản kê khai thiệt hại và các giấy tờ chứng minh thiệt hại.		

2. Địa điểm tài sản được bảo hiểm: Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị.

3. Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng.

4. Lưu ý: Các báo giá không đáp ứng các yêu cầu sau đây sẽ bị loại:

- Giá chưa bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí

- Báo giá thiếu các thông tin về ngày/tháng/năm, báo giá có hiệu lực dưới 90 ngày, báo giá không ký tên của người có thẩm quyền hoặc không đóng dấu.

5. Mẫu báo giá: Theo phụ lục đính kèm.

Nơi nhận:

- Website bệnh viện;
- Muasamcong.mpi.gov.vn;
- Lưu VT./.



PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: 596 /TB-BVCB ngày 01 tháng 3 năm 2026)



Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho gói thầu Mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

1. Báo giá cho gói thầu Mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Đối tượng bảo hiểm gồm các tài sản có nguy hiểm về cháy, nổ gồm: - Nhà, công trình xây dựng: 364.185.677.452 đồng - Vật kiến trúc: 25.115.587.607 đồng - Thiết bị truyền dẫn: 2.444.147.717 đồng - TSCĐ hữu hình khác: 246.612.000 đồng - Thiết bị đo lường thử nghiệm: 646.861.000 đồng - Máy móc thiết bị văn phòng: 45.695.791.803 đồng - Máy móc thiết bị động lực: 28.701.829.787 đồng - Máy móc thiết bị chuyên dùng: 85.886.712.616 đồng Tổng cộng: 852.923.219.982 đồng				
2	Địa điểm được bảo hiểm: Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – CuBa Đồng Hới, Đường Hữu Nghị, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị				
3	Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng	Gói	01		
4	1. Quy tắc bảo hiểm - Tuân thủ theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính Phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 25/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ 2. Phạm vi bảo hiểm Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện trách nhiệm bồi thường bảo hiểm cho các thiệt hại xảy ra đối với đối				

STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>tượng bảo hiểm phát sinh từ rủi ro cháy, nổ trừ các trường hợp sau:</p> <p>a) Động đất, núi lửa phun hoặc những biến động khác của thiên nhiên.</p> <p>b) Thiệt hại do những biến cố về chính trị, an ninh và trật tự an toàn xã hội gây ra.</p> <p>c) Tài sản bị đốt cháy, làm nổ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>d) Tài sản tự lên men hoặc tự tỏa nhiệt; tài sản chịu tác động của một quá trình xử lý có dùng nhiệt.</p> <p>đ) Sét đánh trực tiếp vào tài sản được bảo hiểm nhưng không gây cháy, nổ.</p> <p>e) Nguyên liệu vũ khí hạt nhân gây cháy, nổ.</p> <p>g) Máy móc, thiết bị điện hay các bộ phận của thiết bị điện bị thiệt hại do chịu tác động trực tiếp của việc chạy quá tải, quá áp lực, đoản mạch, tự đốt nóng, hồ quang điện, rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào, kể cả do sét đánh.</p> <p>h) Thiệt hại do hành động cố ý gây cháy, nổ của người được bảo hiểm; do cố ý vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy và là nguyên nhân trực tiếp gây ra cháy, nổ.</p>				
5	<p>Giấy chứng nhận bảo hiểm:</p> <p>Doanh nghiệp bảo hiểm phải cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho bên mua bảo hiểm. Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc do doanh nghiệp bảo hiểm chủ động thiết kế và phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ, số điện thoại (nếu có) của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm.</p> <p>b) Tên, địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của doanh nghiệp bảo hiểm.</p> <p>c) Tên cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy.</p> <p>d) Địa điểm của đối tượng bảo hiểm.</p> <p>đ) Tài sản được bảo hiểm.</p> <p>e) Số tiền bảo hiểm.</p> <p>g) Mức khấu trừ bảo hiểm.</p> <p>h) Thời hạn bảo hiểm.</p> <p>i) Tỷ lệ phí bảo hiểm, phí bảo hiểm.</p> <p>k) Ngày, tháng, năm cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.</p> <p>l) Mã số, mã vạch được đăng ký, quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật để lưu trữ, chuyển tải và truy xuất thông tin định danh doanh nghiệp bảo hiểm và định danh sản phẩm bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.</p>				
6	<p>Nguyên tắc bồi thường bảo hiểm:</p>				

STT	Mô tả nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<p>Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện xem xét, giải quyết bồi thường bảo hiểm theo quy định pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và theo nguyên tắc sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khi xảy ra tổn thất, bên mua bảo hiểm lập tức thông báo ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm bằng các phương tiện thông tin liên lạc, sau đó trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ phải thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm. 2. Số tiền bồi thường bảo hiểm đối với tài sản bị thiệt hại không vượt quá số tiền bảo hiểm của tài sản đó (đã được thỏa thuận và ghi trong hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm) trừ đi mức giảm trừ bảo hiểm quy định tại khoản 3 Điều này. 3. Giảm trừ tối đa 20% số tiền bồi thường bảo hiểm trong trường hợp cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ không thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các kiến nghị tại Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan Công an có thẩm quyền, dẫn đến tăng thiệt hại khi xảy ra cháy, nổ. 				
7	<p>Hồ sơ bồi thường bảo hiểm Hồ sơ bồi thường bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc bao gồm các tài liệu sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản yêu cầu bồi thường của bên mua bảo hiểm. 2. Tài liệu liên quan đến đối tượng bảo hiểm, bao gồm: Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm. 3. Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan Công an có thẩm quyền tại thời điểm gần nhất thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm (bản sao). 4. Biên bản giám định của doanh nghiệp bảo hiểm hoặc người được doanh nghiệp bảo hiểm ủy quyền. 5. Văn bản kết luận hoặc thông báo về nguyên nhân vụ cháy, nổ của cơ quan có thẩm quyền (bản sao) hoặc các bằng chứng chứng minh nguyên nhân vụ cháy, nổ. 6. Bản kê khai thiệt hại và các giấy tờ chứng minh thiệt hại. 				
	Tổng giá trị gói thầu				

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các

tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.